

Số: 296 /QĐ-SYT

Hung Yên, ngày 27 tháng 03 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh tại phòng khám đa khoa Việt Nhật

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp Chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 892/2017/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Y tế;

Căn cứ biên bản thẩm định; Biên bản họp tổ thẩm định xét duyệt cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ngày 22 tháng 03 năm 2019;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Quản lý hành nghề y, dược tư nhân,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 284 danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh thuộc Chuyên khoa Nội, Ngoại, Răng Hàm Mặt, Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh tại Phòng khám đa khoa Việt Nhật (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Giám đốc phòng khám đa khoa Việt Nhật chịu trách nhiệm thực hiện các kỹ thuật theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế về việc Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Thanh tra Y tế; Trưởng phòng: Nghiệp vụ y, Quản lý hành nghề; Trưởng phòng Y tế huyện Văn Lâm và Giám đốc phòng khám đa khoa Việt Nhật căn cứ quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu :VT, QLHN.



Nguyễn Thị Anh

**DANH MỤC
KỸ THUẬT KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TRONG
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA VIỆT NHẬT**

(Ban hành 284 kỹ thuật KCB theo Quyết định số 296 /QĐ – SYT
ngày 27/03/2019 kèm theo giấy phép hoạt động số: 296/HY- GPHĐ)

I. NỘI KHOA

STT	STT TT43	DANH MỤC KỸ THUẬT
		A. HÔ HẤP
1.	1	Bóp bóng Ambu qua mặt nạ
2.	14	Đánh giá mức độ nặng của cơn hen phế quản bằng peak flow meter
3.	24	Đo chức năng hô hấp
4.	28	Kỹ thuật ho có điều khiển
5.	29	Kỹ thuật tập thở cơ hoành
6.	30	Kỹ thuật ho khạc đờm bằng khí dung nước muối ưu trương
7.	31	Kỹ thuật vỗ rung dẫn lưu tư thế
8.	32	Khí dung thuốc giãn phế quản
9.	33	Lấy máu động mạch quay làm xét nghiệm
10.	60	Nghiệm pháp đi bộ 6 phút
11.	63	Siêu âm màng phổi cấp cứu
12.	68	Vận động trị liệu hô hấp
		B. TIM MẠCH
13.	85	Điện tim thường
14.	112	Siêu âm Doppler mạch máu
15.	113	Siêu âm Doppler tim
		C. THẬN KINH
16.	128	Chăm sóc mắt ở người bệnh liệt VII ngoại biên (một lần)
17.	150	Hút đờm hầu họng
		D. THẬN TIẾT NIỆU
18.	188	Đặt sonde bàng quang
19.	195	Đo lượng nước tiểu 24 giờ
		Đ. TIÊU HÓA
20.	244	Đặt ống thông dạ dày
21.	247	Đặt ống thông hậu môn
22.	313	Rửa dạ dày cấp cứu